



TUẦN BÁO  
PHÁT TRIỂN ĐIỀN NĂNG

2922 Jolicoeur St.  
Montreal - H4E 1Z3  
CANADA

Điện thư : [aphancao@videotron.ca](mailto:aphancao@videotron.ca)  
WEB: [WWW.VOVI.ORG](http://WWW.VOVI.ORG)

Số 359

ngày 20 tháng 05 năm 2002

Tờ báo hàng tuần **ĐIỀN KHÍ PHÂN GIẢI** dành riêng phục vụ bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Thơ Ngõ

**Thành Tựu**

*Thành tựu nơi nơi hợp nhẫn tiền  
Chơn tâm tự đạt tự giao liên  
Hành thông tự giác về nơi cũ  
Phát triển chính mình tự cảm yên*

*Kính bái,  
Vĩ Kiên*

**Mục Bé Tám từ 16/03/02 đến 22/03/02**

Copyright 2002 by Lương Sĩ Hăng & VoVi Association of Canada. All rights reserved.

Thưa các bạn,

*Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với tử quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiêu sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiêu hướng phát triển của tâm linh.*

Kính bái,

**Bé Tám**

**Phản câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường**

- 1) Tình thương chuyển hóa từ đâu tới đâu?
- 2) Tâm linh tiến triển bằng cách nào?
- 3) Vui trong thanh tịnh là sao?
- 4) Muốn quý thương chính mình thì phải làm sao?
- 5) Muốn giải thoát thì phải làm sao?
- 6) Uất khí của toàn dân có hữu ích gì không?
- 7) Giành xứ sở để làm gì?

|  |   |
|--|---|
| <p><b>1) Monaco, 16-03-2002 2: 00 AM</b></p> <p>Hỏi: Tình thương chuyển hóa từ đâu tới đâu?</p> <p>Đáp: Thưa tình thương chuyển hóa từ đại thanh tịnh tới động loạn</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Tình thương chuyển hóa khắp nơi nơi<br/>Lý trí phân minh cũng do Trời<br/>Hiệp nhứt qui nguyên tình sống động<br/>Bình tâm học hỏi chẳng cần lời</p>  | <p><b>2) Monaco, 17-03-2002 3: 05 AM</b></p> <p>Hỏi: Tâm linh tiến triển bằng cách nào?</p> <p>Đáp: Thưa tâm linh tiến triển bằng cách tự giác</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Tâm linh tiến triển bằng thông giác<br/>Hải hội qui nguyên trí chuyển khai<br/>Tự giác minh tâm tự miệt mài<br/>Thanh đài qui hội tiến thông dài</p>                                      |
| <p><b>3) Monaco, 18-03-2002 5: 45 AM</b></p> <p>Hỏi: Vui trong thanh tịnh là sao?</p> <p>Đáp: Thưa vui trong thanh tịnh thì lúc nào tâm thức cũng quân bình và vui vẻ</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Vui trong thanh tịnh tự tâm minh<br/>Sáng suốt vô cùng trí chuyển khuynh<br/>Điển giới khai thông tâm trí chuyển<br/>Cảm thông Trời Đất giữ tâm minh</p>                                      | <p><b>4) Monaco, 19-03-2002 6: 20 AM</b></p> <p>Hỏi: Muốn quý thương chính mình thì phải làm sao?</p> <p>Đáp: Thưa muốn quý thương chính mình thì phải tu thực hành trong trật tự</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Hướng tâm thanh tịnh hiểu càn khôn<br/>Tự thức nhơn gian một cái còng<br/>Ràng buộc đủ điều không giải quyết<br/>Chọn tình biến mất khó thong dong</p> |
| <p><b>5) Monaco, 20-03-2002 4 : 55 AM</b></p> <p>Hỏi: Muốn giải thoát thì phải làm sao?</p> <p>Đáp: Thưa muốn giải thoát thì phải thực hiện pháp lý triền miên khử trước lúu thanh, thanh tịnh là tự thoát</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Tu tâm giải trước phước triền miên<br/>Giải thoát chính mình tự tiến xuyên<br/>Phật Pháp cứu minh tự thoát khỏi<br/>Bình tâm tu luyện chẳng lo phiền</p> | <p><b>6) Monaco, 21-03-2002 9: 25 AM</b></p> <p>Hỏi: Uất khí của toàn dân có hữu ích gì không?</p> <p>Đáp: Thưa uất khí của toàn dân sẽ tạo ra sự chia rẽ giữa nhơn dân và chính quyền</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Uất khí bất an tạo rối ren<br/>Không thông tạo bệnh không ngờ được<br/>Tâm tình bất ổn tăng thêm động<br/>Khó hiểu tương lai khó sống còn</p>     |
| <p><b>7) Monaco, 22-03-2002 1: 15 AM</b></p> <p>Hỏi: Giành xứ sở để làm gì?</p> <p>Đáp: Thưa giành xứ sở để thực hiện sự tham lam</p> <p><b>Kệ:</b></p> <p>Của Trời rõ rệt giành làm chi<br/>Sắc giới phân minh thức hợp thì<br/>Luyến tiếc tranh giành tăng thêm khổ<br/>Bình tâm tu sửa tự tâm ghi</p>   |   |

---

## THƯ TỪ LAI VĂNG

---

Kính bạch Thầy,

Con về nhà mau ráng thiền, mỗi khi nhớ đến Thầy con tuôn tràn nước mắt khi nhớ đến Thầy nói Thầy chịu tủ vì đạo bấy giờ con đã hiểu thấm thía chữ tử đạo của Thầy. Bạn đạo chống đối lẫn nhau, ám hại nhau đã phá hoại công trình cứu độ của Thầy. Anh H S cũng đang tiếp nối chân Thầy, con bấy giờ cũng đang chịu bạn đạo hất hủi khinh chê, con đang cảm thấy mình đang chịu đóng đinh cùng Thầy và H S. Con sẽ ráng tu thêm để xuất hồn đi học đạo hầu báo đáp ơn Thầy, đi khắp nơi chịu chửi rủa chôn vùi trong đống rác để tìm lại những viên ngọc bị thất lạc trong đống rác nầy như Thầy đang làm. Kính lạy Thầy, xin Thầy chứng giám cho lòng con muốn tận hiến cho đạo pháp. 25 năm trước trốn gia đình, từ khướt hôn nhân để ra đi sống đời người truyền giáo, bị gia đình từ bỏ, 3 năm miệt mài tu luyện tưởng không bao giờ thay đổi nhưng con bị áp bức vì không chịu được sự tham chiến giữa tôn giáo và dân tộc, con nuốt nước mắt ra đi, về nhà lánh một trận đòn đầm máu, từ đó con ra đi trong phong trần từ vùng kinh tế mới cho đến sở thú để ẩn thân vì con mất hộ khẩu khi ra khỏi dòng tu, con sống tệ hơn một người tù không có chỗ ẩn thân, mất cả tên tuổi, rồi sau đó con phải chấp nhận làm vợ một ông lớn hơn 20 tuổi để vượt biên, biết bao nhiêu đau khổ trong cuộc hôn nhân gượng ép không có ai hiểu và đỡ đần chỉ có Trời. Nay con nhờ pháp Vô Vi này con mới tìm lại tin yêu sau 25 năm bơ vơ khổ lụy. Nay con nguyện một lòng tận hiến cho cơ đạo xin Thầy dùi dắt cho con. Ngày xưa cuộc đời con là cuốn Kinh Thánh sống, áp dụng từng lời Chúa Jésus, nay con muốn trở thành ánh sáng ban phát tình yêu cho muôn dân như Thầy, như H S. Bao nhiêu lần muốn tâm sự với Thầy nhưng dĩ vãng không còn là gì đối với con, nay con nhắc lại để tỏ lòng thèm khát tu đúng đường và thành đạt, vì theo đạo con đã lỡ dỡ công danh không ra gì đến giờ, con đã bị hành hạ tan nát không thua gì anh H S. Nhờ đau khổ nhiều con càng gan lì trung can nghĩa khí muốn tu đến cùng. Con lúc nào cũng đứng ra nhìn lại Thầy kính yêu Thầy trong tâm, vì Thầy làm việc trong cõi vô hình, cho nên con không đeo theo Thầy, ôm chân Thầy vì con đã trưởng thành sẵn sàng tự lập, tự trách nhiệm gánh lấy sứ mệnh đó là ước nguyện của con. Niềm vui của con như niềm vui của H S, nước mắt rơi nhiều hơn nước mưa, bấy giờ giải thoát trút bỏ được hết là hoa tâm nở như mùa xuân bất diệt, niềm vui của con lớn hơn niềm vui của người khác vì đau khổ của con cũng lớn hơn đau khổ của người khác. Có nhớ lại dĩ vãng cũng chỉ là một niềm hân diện đã nếm được hết mùi đời của cái gọi là địa ngục trần gian, kiếp sau xin chờ làm người, xin làm tiên thánh thoát mùi trần gian. Bây giờ học nếm mùi vui trút bỏ giải thoát như H S để chứng minh với thế giới cái vi diệu của đạo pháp qua cuộc đời mình qua kinh nghiệm bản thân mình.

Con có điều này muốn thưa riêng cùng Thầy: Xưa Từ Thi Thái Hậu vì nghe lời nịnh hót gian dối của các thái giám, người hầu, công công v.v... mà ra tay hạ gục hết các trung thần, một số phải lẩn trốn, cho đến đổi bán đất nước, từ đó nền quân chủ bị tận diệt, Mao Trạch Đông cầm đầu đâm dân đau khổ lên hạ bệ các con cháu vua chúa nay không còn ai nối gót củng cố xã tắc mà đã mấy đời các vua Minh Đức ngày xưa để lại. Con xin Thầy nhớ lại chuyện xưa mà mang mọi người lại với nhau trong tình thương tha thứ nhau cùng chia sẻ nụ cười và nước mắt cùng kính trọng nhau, sống trước một nền văn minh tân thánh đức, vượt lên trên mọi khía cạnh để cho đạo pháp không bị thất truyền như bao thế kỷ nay.

Bây giờ những ai ám hại nhau gây cảnh nỗi da xáo thịt là những người phá hoại công trình cứu độ của Thầy. Tại sao Thầy để một đám đông áp bức một cá nhân, rủ nhau lên tố cáo một người, ép không cho người đó lên tiếng, rồi ép Thầy xử xét người đó là có tội. Luật pháp nào làm việc dã man như vậy, chỉ có luật của cộng sản, luật của tà ma. Vì thế cho nên con muốn tìm hiểu H S, con mời cho được H S về nhà riêng của con 10 ngày, 2 chị em đàm đạo quên cả ăn uống, không có đầu óc lo nấu gì ăn vì mãi lo bàn

bạc chuyện đời chuyện đạo, con mới rõ H S bằng chính kinh nghiệm của mình, để chứng minh sự không thiên vị, tinh cảm, sự nhân từ của đàn bà, con đã cho Thầy biết những gì H S cần trau dồi thêm để xây dựng thêm, điều đó là sự thật, cũng vì sự chánh trực đó Thầy mới hé mở cho con biết điều con cần muốn biết, tuy nhiên con vẫn kín đáo im lặng cho đến khi người nghe nhận con mới công khai vì con làm việc gì cũng có nhẫn nại chính xác, con còn muốn âm thầm gặp riêng V T S để biết cả hai bên nhưng sáng hôm đó Thầy đã nói rồi nên con bỏ ý định đó. Mọi người chỉ tin vào lời xác nhận của Thầy một cách mù quáng còn con bây giờ đã biết hết nội tình, anh L đã dạy cho con một sự nhận xét chính chắn về cuộc đời, con như H S si tình vì đạo, lãng quên xem thường đời nhưng anh L cẩn thận hơn tất cả, người mà con kính nhất là anh L. Chuyện này nếu H S không đắc đạo dám oán chết tại chỗ vì bị kết án là tà ma, thiên ma. Thầy có từ bi thì Thầy đừng nói gì gieo hoang mang nghi ngờ cho đôi bên cả vì có chánh sách, có sự điều binh bố trận là có mâu thuẫn làm sao tĩnh tu được. Con thương H S vì anh ấy trải qua nhiều gian nan như con, anh ấy như tri kỷ, bạn thánh, anh L cũng vậy con có thể kết nghĩa anh em với 2 người này, cả hai là chân sư, còn Thầy là Minh sư của các chân sư. Xin Thầy lấy quyền sưu phụ ra mà dẹp bàn cờ này sắp lại bàn cờ mới, dựng lại thanh danh mới cho đạo pháp, con sẽ hiến cả mạng con cho công nghiệp đó, 12 tuổi đến giờ con chỉ muốn tu và cho đến chết chỉ sống để mà tu thôi, con không xa lìa Thầy được đâu. Mãi mãi tận tâm, tận ý cho Thầy, vì Thầy. Về chuyện thiêng cơ, trước khi H S xuất hiện, đã có Nostradamus, Ramada, E. Cayer và... Đức Mẹ hiện ra nhiều lần đã báo trước lâu rồi cho nên vấn đề đó nay đã trở thành tầm thường không là vấn đề nữa, đã trở thành dĩ vãng rồi, xin Thầy đừng ngại về vấn đề đó, điều mà con lo cho H S là giúp anh biết đối thoại với giới trí thức, không nên sốt sắng chất phát thật thà với những cái đầu óc chai cứng vì lý thuyết, nói nhiều họ đầy quá không vô chữ nào đâu. Có vậy thôi, cái gentleman đúng cách là ở chỗ biết im lặng đúng lúc với đúng người, tụi ắng lê gọi là being cold, phớt tỉnh ắng lê, càng lạnh họ càng thấy hấp dẫn hơn mới tìm hiểu, còn phơi bày ra hết họ thấy giống thư viện mà họ đã nhai suốt đời họ, con cái vả với H S bị ảnh nói bởi vậy ảnh thích đi một mình (Không đàn bà theo lái hải, đúng rồi ai chịu nổi lời nói đó mà chờ, con giận quá đập ảnh một tay). Nhưng chưa tu tới lớp của ảnh con làm sao ghét ảnh, phải hạ mình thua, bước xuống dài bở cuộc.

Nhiều lần viết thư cho Thầy nhưng chắc không tới, nay con nhờ trao tay Thầy để nói những gì con muốn nói riêng kín đáo chút. Kính chúc Thầy vui khỏe. Bây giờ con chỉ còn lo tu xuất hồn để đi học đạo, Thầy cho con biết con có thể đi tới đó không, chỉ vì muốn giúp cơ đạo hữu hiệu hơn và để xem những gì anh H S nói về cõi vô hình có đúng không để gặp lại Thầy và ảnh trong ánh sáng vinh quang. THƯƠNG THẦY LẤM. Lời ai nói cho cùng. Mi Thầy một cái.

Y

---

V, ngày

Y con,

Thầy đã vui nhận thơ của con, muốn được nhìn thấy sự hòa bình của ngoại cảnh.

*Người tu Vô Vi cần nhìn thấy sự hòa bình trong tâm thức của chính mình, không nghe sự uất hận của một ai cả, nhiên hậu mới có kết quả tốt cho tâm linh. Những gì trong thơ của con muốn xây dựng cho chúng đều là quý cả, nhưng con đường tiến hóa của Vô Vi, tức là thức hòa đồng phải tự mở. Nếu còn trách người nầy và chấp người kia thì trình độ thanh nhẹ không bao giờ tiến tới được. Con đã nêm nếm không ít chuyện của người khác mà dành quên chuyện của chính mình, tự tạo động mà thôi. Vạn sự trên đời là*

không, không nên rước chuyện uất hận của người khác mà tạo khổ cho chính mình. Người tu Vô Vi phải hiểu rõ luật nhân quả mà hành sự thì mọi sự sẽ được yên vui.

Tu là tu sửa tâm thân nhiên hậu mới tiến tới Thánh Tiên Phật, cõi thanh nhẹ đều có trật tự, nếu người tu mà còn trách móc, tức là người chưa siêu giác trong nhịn nhục. Gần đây Thầy có giảng rất minh bạch tại Vancouver. Mọi người được nghe qua nên giữ lấy mà hành tiến thì mọi việc sẽ được êm xuôi.

Người tu đắc đạo thì từ quang sẽ được dồi dào hơn người tu chậm vì đời lôi cuốn. Họ sẽ làm việc trong thanh tịnh thay vì trách móc cho nên Thầy thường nói "hữu xạ tự niên hương", thiên hạ sẽ thỉnh mời hơn là sợ mất ngôi vị của chính mình. Tu là tự nhiên và hoàn nhiên thành đạt, không nên vội lo chuyện bên ngoài. Những lời kể trên là cây thước đo lường trình độ tu học của mọi linh căn tại thế.

Con nên thanh tịnh lo tu thiền thì con sẽ rõ những gì Thầy đã dấn thân thực hành. Chuyện động loạn từ bên ngoài không làm sao lay chuyển được người chọn tu tự thức, dù cho ông Phật đứng trước mặt con mà con không chịu tự tu tự sửa thì cũng chẳng giúp được con việc gì!

Mọi người đều có việc riêng của chính họ, nếu không lo tự tu tự tiến thì sẽ tự hại mà thôi. Chúc con vui tiến trong thanh nhẹ thay vì tranh chấp.

Quí thương,

Thầy.

## TRÍCH BĂNG ÔNG TÁM THUYẾT GIẢNG

**1) Xin hỏi ông Tám một vài câu như vậy: bây giờ cái mục đích mà Vô Vi chủ trương tu để sửa người hay là tu để giải thoát?**

Tu để sửa người và giải thoát.

**2) Tu để sửa người và giải thoát. Thì giai đoạn sửa người là giai đoạn như thế nào và giai đoạn giải thoát là giai đoạn như thế nào?**

Giai đoạn đầu là đạt sức khỏe. Rồi đạt sức khỏe rồi con người mới thấy hòa cảm với mọi người và tự dẹp lần lần cái tánh nóng và tánh hư tật xấu bỏ đi. Tôi là người hút thuốc ngày 60 chục điếu, mà bây giờ hổng có điếu nào. 60 điếu, có 60 điếu hổng qua được? Và từ bỏ lần lần những tánh hư tật xấu rồi mới đi tới cái sự sáng suốt ở bên trong. Rồi từ đó mới kêu bằng: có thể xuất ra đi học đạo

**3) Đó là quan niệm của bên Vô Vi là như vậy. Còn sự giải thoát bên đạo Phật nó đi là cao hơn nữa. Nhất định rồi. Còn phải học nhiều nữa. Phải còn học nhiều nữa. Anh phải còn học nhồi quá, bị nhồi quá về tâm thức. Không phải người thế gian phá mà thiêng liêng phá. Nhồi quá rất nhiều.**

**Ông Tám nói như vậy thì đó là quan niệm của Vô Vi. Nghe như vậy thôi! Tôi xin nói ông Tám còn điều thứ hai nữa: nếu người tu ở Vô Vi mà trong thời gian quá trình hành thiền của họ, họ không đạt được cái gọi là xuất hồn để lên cõi trên học đạo, thì khi họ từ bỏ cái thân xác này họ đi về đâu?**

Khi họ không có xuất hồn học đạo thì trình độ họ tới đó và chết xuống họ phải tiếp tục chịu theo cái tội của họ, và họ sẽ đi tu.

**Không! Mà họ đi cõi nào?**

**Địa ngục.**

**Như vậy tức là đương nhiên...**

**Địa ngục không phải là chỗ tồi tệ. Địa ngục nó có nhiều giới: người tu ở thế gian biết tu biết sửa mình xuống địa ngục có cõi tu. Chớ không phải địa ngục là vô chỗ hành hạ. Cho nên nhiều người tu, nhiều vị sư bây giờ cũng xuống dưới đó học đạo tu để đi lên. Xong cái đó rồi mới được đi lên.**

**Vâng, đồng ý! Như vậy ông Tám nói như vậy là ông Tám xác định một điều là; người bên Vô Vi nếu như mà tu mà không xuất hồn được lên cõi trên học đạo, thì đương nhiên khi từ bỏ thân xác này sẽ trở về địa ngục.**

**Đó là đương nhiên. Phải vậy!**

**Vâng, cái điều đó ông Tám nói như vậy thì tôi chỉ rõ như vậy thôi. Cái việc đó tôi chỉ hỏi Vô Vi vậy thôi. Còn điều thứ ba nữa là như thế này; thí dụ chẳng hạn bây giờ Vô Vi nói rằng: người tu họ không xuất hồn được, thì trong lúc khi mà họ ngồi họ hành thiền đó, họ vọng tưởng. Họ vọng tưởng rằng họ mong muốn để họ đưa đến cái cảnh chẳng hạn như là: thường thường như mọi người hay nói cảnh, là Tiên cảnh, cảnh này cảnh nọ. Thì khi họ vọng tưởng, vọng tưởng đó nó sẽ sanh ra những cái điều như vậy. Cái đằng Vô Vi này không có được vọng tưởng.**

**Vâng, nhưng mà...**

Bởi vì phương pháp hành này nó không cho anh vọng tưởng. Cái phương pháp đằng này nó gia tăng cái vibration (chấn động lực) trong khối óc anh. Nếu anh thực hành là một người tu thật sự, liêm chính, thực hành như vậy thì tự nhiên cái luồng điển trong mình nó gia tăng. Nó gia tăng thì nói rằng; chết xuống địa ngục nó cũng ở cái cõi nhẹ, chớ không phải ở cõi nặng, vì nó trụ đánh. Vì từ đây lên đây là một cái chuyện rất khó khăn, "Nhâm Đốc tương thông" lúc đó nó mới xuất ra rõ ràng, nhưng mà trình độ họ tu chưa tới. Có người nói: "Ồ, tôi tu Vô Vi mới có tu có 3 năm". Hỏi chớ tu được mấy tiếng đồng hồ? Có nhiều người ngồi chơi 15 phút, 20 phút cũng nói tu Vô Vi, thấy chưa? Cho nên ăn thua cái công năng công phu đầy công của họ, họ mới bước vào Định-giới. Chứ đừng có đổi thừa nói tôi tu Vô Vi. Vô Vi không phải là một cái đạo, một cái nhóm đó, mà Vô Vi đã có từ thuở nào. "Nhất trần bất nihil" kêu bằng Vô Vi, nhưng mà cái tâm anh còn nihil trần còn hơn thua người ta thì tự nhiên anh phải xuống địa ngục hè! Phải không? Vô Vi là nhất trần bất nihil.

**Nếu như vậy, trong Vô Vi nó có một cái như thế này nihil lān, nihil lān ở chỗ người ta quan niệm rằng Vô Vi và người ta nắm lấy chữ Vô Vi và lạm dụng vào chữ Vô Vi. Nhưng mà tự trong cái Vô Vi nó có Hữu Vi, và họ lầm lẫn không phân biệt được đâu là Vô Vi và đâu là Hữu Vi.**

**Đâu tại vì họ nói sai! Pháp Lý, Pháp Lý họ hiểu chưa? Rồi đi tới Vô Vi. Mà Vô Vi là phải đi tới Khoa Học. Khoa học đi tới Huyền Bí. Rồi mới tới Phật Pháp. Nó có trật tự.**

## THƠ

*Lá Cây Trời*

*Lời Thầy giảng năm xưa  
Kết-tinh thành bài Thơ  
Tặng ai người đồng-đạo  
Bấy lâu vẫn mong chờ.*

T.Q.T.

*Lá thắm từ đâu đến ? Lá ơi !*

*Lá rằng : Lá đến tự Cây Trời.*

*Hỏi rằng : Cây Lá ai cao quý ?*

*Lá vẫn khoe mình sắc thắm tươi ...*



*Hỏi Lá sao đành tự-ái cao  
Khiến cho Cây Lá phải xa nhau ?  
Dù chung hoàn-cảnh cùng nhau sống  
Đồng Hạt Giống xưa tự thủa đâu !*



*Lá thắm dài-trang kiêu-hanh rằng :  
Lá từng ghi dấu bước thời-gian  
Xuân sang thu đến thay màu sắc  
Tô điểm không-gian nhuộm núi ngàn ...*



*Hỏi Lá và Cây khác thế nào ?  
Lá rằng : theo gió Lá bay mau  
Nương chiều gió thổi tùy duyên tiến  
Thức-giác trần-gian tiếng gió gào ...*



*Lá thắm và Cây rất khác nhau  
Bốn mùa linh-động Lá thay màu  
Cây Trời vẫn mãi âm-thầm đứng  
Để Lá che tàng bóng mát cao !*



*Hỏi Lá nhở đâu biết giận hờn  
Biết ghê, biết nhớ, biết yêu-thương ?*

*Lá rằng : từ thủa Cây Trời mọc  
Sắc-thái cùng chung tánh Cội-Nguồn ...*



*Hỏi Lá nhở đâu Lá thắm tươi ?*

*Lá từng nhìn-nhận bởi Cây Trời.*

*Hỏi sao Lá thắm quên Nguồn-Cội ?*

*Lá vẫn thờ-ơ chẳng trả lời.*



*Ngày kia Lá rụng cội Cây Trời  
Thương ngắm Cây Trời đứng lê-loi  
Chờ đợi xuân sang đơm ửng nụ  
Muôn ngàn Lá thắm mới xinh tươi ...*



*Hỏi Lá bấy giờ Lá với Cây  
Có gì khác-biệt Lá cho hay ?  
Lá rằng : Cây Lá chung Nguồn-Cội  
Nương một Cây Trời vạn Lá cây !*



*Hỏi Lá và Cây có giống nhau ?  
Lá rằng : tuy sắc chẳng chung màu  
Nhưng chung Nguồn-Cội từ men giống  
Nên Lá và Cây vẫn giống nhau.*



*Hỏi Lá và Cây thể-hiện gì ?  
Lá rằng : thể-hiện Dũng và Bi  
Võ-cùng vô-tận trong hoàn-vũ  
Để Trí Cội-Nguồn mãi phát-huy !*

*Toulouse, ngày 26-06-1998.  
Trịnh Quang Thắng.*

## SIÊU LÝ

Không tham thì chẳng sợ nghèo  
 Không sân thì chẳng tạo nhiều nghiệp duyên  
 Không si chẳng lụy chẳng phiền  
 Không yêu không ghét không xiêng buộc tâm  
 Không là nguyên lý siêu âm  
 Không mà tự hiểu tự tòng lý chọn  
 Ung dung thẳng tiến không sờn  
 Không tranh không chấp thiệt hơn làm gì  
 Khen chê lòng chẳng động chi  
 Không mê không nhiễm không nghi ngại gì  
 Thanh lời ban rãi tự ghi  
 Không là Siêu Lý, có chi luận bàn !

Tuyết Mai.  
(PN, 20/10/2001)

## CHỮ YÊU

Trời đất ban hành một chữ yêu  
 Bài khổ bài yêu phải học nhiều  
 Yêu mẹ yêu cha là chữ hiếu  
 Yêu thầy yêu bạn đạt tình siêu  
  
 Yêu rồi phải biết nghĩa chữ yêu  
 Trăm đắng ngàn cay mới thức nhiều  
 Không khổ không buồn sao hiểu được  
 Vạn lý hành trình của chữ yêu!

Yêu là yêu lấy chính mình  
 Đạt thông nghĩa lý siêu hình bên trong  
 Yêu thương cõi thế lòng vòng  
 Cho ta tự thức để mong hiểu mình  
 Chẳng cần tự phụ tự khinh  
 Chỉ cần hiểu lấy chính mình là vui.

Tuyết Mai.  
(PN, 20/10/2001)

---

## BẢN ĐẠO VIẾT

### Thiền Viện

Thiền viện đầu tiên của Vô Vi là Vĩ Kiên được Thầy chủ tọa lễ khánh thành và cho tổ chức bốn khóa học liên tiếp: Giải Nghiệp Tâm, Thanh Tịnh, Nhẫn Hòa và Qui Thức. Bốn khóa học này trùng hợp với ý nghĩa và tên của cả bốn thiền viện đều được Thầy khánh thành sau đó. Từ Vĩ Kiên để Giải Nghiệp Tâm, đến Hai Không là ý nghĩa của Thanh Tịnh, rồi Nhẫn Hòa ở Washington State và cuối cùng là Qui Thức bên Pháp.

Tôi may mắn được tham dự khóa hai là Thanh Tịnh, và đồng thời cũng dự được một phần của cả ba khóa kia vì thời gian đó tôi hay lên Vĩ Kiên để làm công quả. Bốn khóa học này theo tôi cũng là bốn giai đoạn phải trải qua của một hành giả Vô Vi. Từ khóa một, Thầy nhấn mạnh là lý thuyết và kiến thức không giải được nghiệp tâm, mà chỉ có sự sáng suốt của phần hồn chịu thấy mình sai và những tội lỗi của mình mới giải được nghiệp mà thôi. Sau đó, mình sẽ được bình an Thanh Tịnh nhờ trì niệm Phật. Nhưng giai đoạn này không thường hằng vì cuộc đời sẽ cuốn mình vào những kích động và phản động mới. Từ đó, mình phải lập hạnh Nhẫn Hòa để chấp nhận hoàn cảnh là ân sư, rồi Qui về cái Thức sáng suốt để thấy rằng chỉ có mình sai, mình lỗi mà Giải Nghiệp Tâm tiếp tục. Đó là chu kỳ tu học của hành giả Vô Vi, cho đến khi mòn nghiệp và hết nghiệp của một kiếp nhân sinh tại thế.

Thời gian đó tôi đam mê tu hành nên bỏ học bỏ làm để dùng hết thời gian mà công phu, công quả, công trình. Ban chấp hành HAHVV Hoa Kỳ cũng thương tình cho tôi đảm nhận vài công việc. Giai đoạn đó cũng là thời kỳ cực thịnh của PLVV nên bạn đạo rất đông, không thiền đường nào chứa hết. Hội phải mướn một nhà thờ ở Stanton, Nam Cali để sinh hoạt thiền chung cuối tuần. Tôi được phụ trách làm quản lý nhà thờ này, rồi đảm nhiệm luôn tờ báo hàng tuần của Hội là Lá Thư Vô Vi lúc đó. Khi sư huynh Phạm Hữu Bằng rời thiền viện về lại Montreal, tôi lại được phụ trách luôn thiền viện Vĩ Kiên. Bề ngoài tôi được hầu hết bạn đạo thương mến, nhưng bên trong tôi cũng có chút tự mãn ngầm, tự cho mình

là cán bộ của Cha Trời, thiền tu trên mươi năm chắc là cũng có trình độ, rồi đâm ra cống cao ngã mạn, phê phán người này, nhận định người kia, kẻ tu thấp, người nặng nghiệp . . . Giờ đây nghĩ lại tôi ăn năn sám hối và xấu hổ vì cảm thấy mình lố bịch vô cùng ! Tư cách gì mình có thể phê bình đánh giá một người tu ?! nhất là lại qua những hình tướng bên ngoài ! Vì cao ngạo tôi đã làm sai lời của Thầy dạy là : Chỉ có ta sai chứ chẳng có ai sai ! Trong Thiên Chúa Giáo tôi thích và cảm kích nhất là câu: Lỗi tại tôi mọi天堂 ! Quả thật như vậy !天堂 nào cũng là do lỗi của mình vì tự cao, tự ái và vô minh nên tạo nghiệp mà thôi .

Nhiều khi nghĩ lại tôi thấy bề trên dạy đạo rất hay . Biết con người vốn Tham đứng đầu nên khi ông Tư truyền dạy pháp thiền Vô Vi, có hứa hẹn là sau một thời gian sẽ được xuất vía, xuất hồn để dẫn đưa mình vào đường đạo .Rồi thầy Tám lúc đầu cũng hiển lộ thần thông, phá mây tiếp điển, khai mở cảnh giới huyền vi để mình mê thích mà cố gắng tiếp tục tu hành. Đến khi đã bén mùi thiền thì Thầy từ từ đưa mình về thực tế tu hành, là vun bồi sự sáng suốt để kiến tánh nhận lỗi mà thôi . Nhờ đó, tôi mới ý thức được rằng trên con đường tiến hóa đến vô cùng, bất kỳ lúc nào mình cảm thấy mình hay, mình đúng là mình đang đậm chân tại chỗ và chối bỏ sự tiến hóa rồi . Bước vào cửa Đạo là một cơ duyên thức tâm chứ không phải là một tiến trình hiểu biết của kiến thức. Trên đời này, không có một ai kể cả Thầy có thể làm cho một người thức tâm mà chỉ có người đó tự thức mà thôi .

Giờ đây thì tôi hoàn toàn chấp nhận mình là một tội hồn tại thế được cơ duyên tu học để thấy tội và chuộc tội của kiếp này và cả những kiếp xa xưa . Thời gian được đảm nhận công quả để phục vụ cho chung không phải vì mình hay mình giỏi, mà là vì mình có tội nhiều hơn người khác nên ơn trên tận độ cho mình thêm cơ hội để tu học sửa mình. Tuy nhiên, dù có làm nhiều và với bất kỳ một hình thức nào đi nữa, mình cũng chỉ là một hạt cát so với hạnh Vĩ Kiên của Đức Thầy . Ngài mãi mãi là một gương lành chiếu rọi và dỗ dẩn dắt tôi trên suốt quãng đời tu học còn lại .

Nam Mô A Di Đà Phật, Vạn Vật Thái Bình.

Rochester, New York, May 05 2002.

Phạm Văn Khanh.

---

### Thông Báo của UBTC DH Khí Giới Tình Thương

---

Nhân dịp Đại Thọ Bát Tuần của Đức Thầy, ban tổ chức có giành riêng cơ hội cho những bạn mới tu và thân hữu sẽ được tham gia và được sự phúc đáp của Đức Thầy tùy theo sự thắc mắc của những người tham dự.

Có 1 buổi gặp gỡ và 2 buổi tiệc chay trưa và tối ngày thứ hai 4 tháng 11 2002 tại Ball room của khách sạn Wyndham – Houston Texas.

Để cho ban tổ chức tiện việc sắp xếp, xin quý khách nên ghi danh trước ngày 15 tháng 8 2002. Lệ phí cho mỗi người là 50\$.

Kính bái,  
UBTCDH

## Phiếu Ghi Danh

Họ và Tên: \_\_\_\_\_  
Địa Chỉ : \_\_\_\_\_

Thành Phố /Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Zip code: \_\_\_\_\_

Quốc Gia: \_\_\_\_\_

Thuộc Thiên Đường / HAHVV: \_\_\_\_\_

Nam [ ] Nữ [ ] Tuổi: \_\_\_\_\_ Điện thoại: \_\_\_\_\_

E-mail/Fax: \_\_\_\_\_

**Xin ghi danh tham dự Tiệc Đại Thọ Bát Tuần của Đức Thầy ngày thứ hai 4 tháng 11 2002 tại Khách Sạn Wyndham Hotel, Houston, Texas, bắt đầu từ 8 giờ rưỡi sáng (8:30AM).**

Lệ phí: 50 USD / mỗi người (gồm 2 buổi ăn chay trưa và tối).

*Hạn chót ghi danh 15 tháng 8 2002*

Phiếu ghi danh và lệ phí xin gửi về:

Ban đao tai Mỹ, Úc Châu, và Á Châu:

Money Order hay cashier's check xin đề tên: **VoVi Friendship Association of Northern California**  
và gửi về địa chỉ: Mai Nguyen  
P.O. Box 5234  
Oroville, CA 95966, USA

Ban đao tai Canada:

Money Order hay cashier's check xin đề tên: **VoVi Association of Canada**

và gửi về địa chỉ: Phan Cao Thăng  
2922 Jolicoeur St.  
Montreal, Quebec H4E 1Z3, Canada

Ban đao tai Âu Châu:

Xin đóng tiền cho anh Dominique và gửi về địa chỉ:

Dominique Santelli – Thiền Viện Quy Thức (Sce VoVi)  
220 Le Senaillet  
74500 Publier, France

Liên lạc Ghi danh:

|                            |                    |                      |   |
|----------------------------|--------------------|----------------------|---|
| <u>Mỹ châu và Úc châu:</u> | Xuân Mai           | Tel: (530) 589-6972  | Email: <a href="mailto:maioro@yahoo.com">maioro@yahoo.com</a>                           |
| <u>Canada:</u>             | Phan Cao Thăng     | Tel: (514) 367-3961  | Email: <a href="mailto:aphancao@videotron.ca">aphancao@videotron.ca</a>                 |
| <u>Âu Châu:</u>            | Dominique Santelli | Tel: (0)(4) 50708355 | Email: <a href="mailto:santelli.dominique@wanadoo.fr">santelli.dominique@wanadoo.fr</a> |

